

TRONG SỐ NÀY

TỔNG QUAN

Các chỉ số kinh tế vĩ mô	3
Tiêu thụ nội địa và xuất khẩu	4
Sản xuất và vận hành	4
Tiêu điểm trong tháng	5

CHUYỂN ĐỘNG NGÀNH & DOANH NGHIỆP

Chuyển động quốc tế	5
Bối cảnh thị trường trong nước	6
Điểm nhấn doanh nghiệp	6
Xu hướng nổi bật của ngành	7

BIẾN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Nhận định - xu hướng	8
Chính sách - quy hoạch	8
Biến động giá nguyên nhiên vật liệu	9
Biến động giá VLXD	9
Phân tích tác động	10

NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO

Tín hiệu thị trường	10
Trụ đỡ chính và yếu tố hỗ trợ	11
Cơ hội và thách thức	11
Áp lực và triển vọng	12

KẾT NỐI ĐỘC GIẢ

Hỏi đáp?	12
Bạn có biết?	13

Xi măng Việt Nam - Xây dựng tương lai

Xuất bản hàng tháng

1 **320+** sản phẩm của **60+** thương hiệu xi măng

2 **320+** đại lý, nhà phân phối trên toàn quốc

3 **300+** nhà thầu xây dựng

4 **50+** bộ Tiêu chuẩn – Quy chuẩn ngành

5 Cập nhật thông tin thị trường, công bố giá xi măng và VLXD liên ngành

6 Hướng dẫn sử dụng và tư vấn kỹ thuật

QUÉT MÃ QR ĐỂ TRUY CẬP



Đăng ký thành viên:

muaban.ximang.vn/member/register



Đăng ký đại lý:

daily.ximang.vn



Mua xi măng:

mua.ximang.vn

TỔNG QUAN

Các chỉ số kinh tế vĩ mô

Bước sang tháng 03/2026, nền kinh tế Việt Nam ghi nhận sự phục hồi rõ nét sau giai đoạn gián đoạn bởi kỳ nghỉ Tết Nguyên đán trong tháng trước. Các hoạt động sản xuất, xây dựng và lưu thông hàng hóa được nối lại trên diện rộng, giúp nhiều chỉ tiêu kinh tế cải thiện đáng kể so với tháng 02 và dần trở lại quỹ đạo tăng trưởng.

Ở khu vực sản xuất, hoạt động công nghiệp phục hồi rõ, số lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm đầu tháng 03 tăng 1,1% so với tháng trước và tăng 2,4% so với cùng kỳ, cho thấy hoạt động sản xuất đã được khôi phục. Đồng thời, chỉ số tồn kho ngành chế biến, chế tạo tăng 8,5% so với tháng trước, phản ánh quá trình tái tích trữ nguyên vật liệu và hàng hóa khi nhu cầu thị trường dần cải thiện.

Hoạt động doanh nghiệp trong tháng 03 cũng ghi nhận sự sôi động trở lại. Cả nước có gần 22 nghìn doanh nghiệp thành lập mới, tăng mạnh 94,1% so với tháng trước và tăng 40,5% so với cùng kỳ, cho thấy niềm tin kinh doanh được cải thiện đáng kể sau giai đoạn đầu năm. Tuy nhiên, số doanh nghiệp tạm ngừng và rút lui khỏi thị trường vẫn ở mức cao, phản ánh áp lực chi phí và cạnh tranh vẫn hiện hữu.

Ở góc độ giá cả, lạm phát có xu hướng tăng trở lại trong tháng 03. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 1,23% so với tháng trước và tăng 4,65% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do tác động của giá nhiên liệu và chi phí vận tải. Điều này cho thấy áp lực chi phí đầu vào đang dần gia tăng và bắt đầu lan sang các nhóm hàng sản xuất, trong đó có vật liệu xây dựng.

Hoạt động vận tải và lưu thông hàng hóa phục hồi rõ nét, phản ánh sự gia tăng của nhu cầu sản xuất và tiêu dùng. Khối lượng hàng hóa vận chuyển trong tháng đạt khoảng 272,5 triệu tấn, tăng 16,3% so với cùng kỳ, trong khi vận

tải hành khách cũng tăng mạnh, cho thấy nền kinh tế đã quay lại trạng thái vận hành bình thường sau kỳ nghỉ.

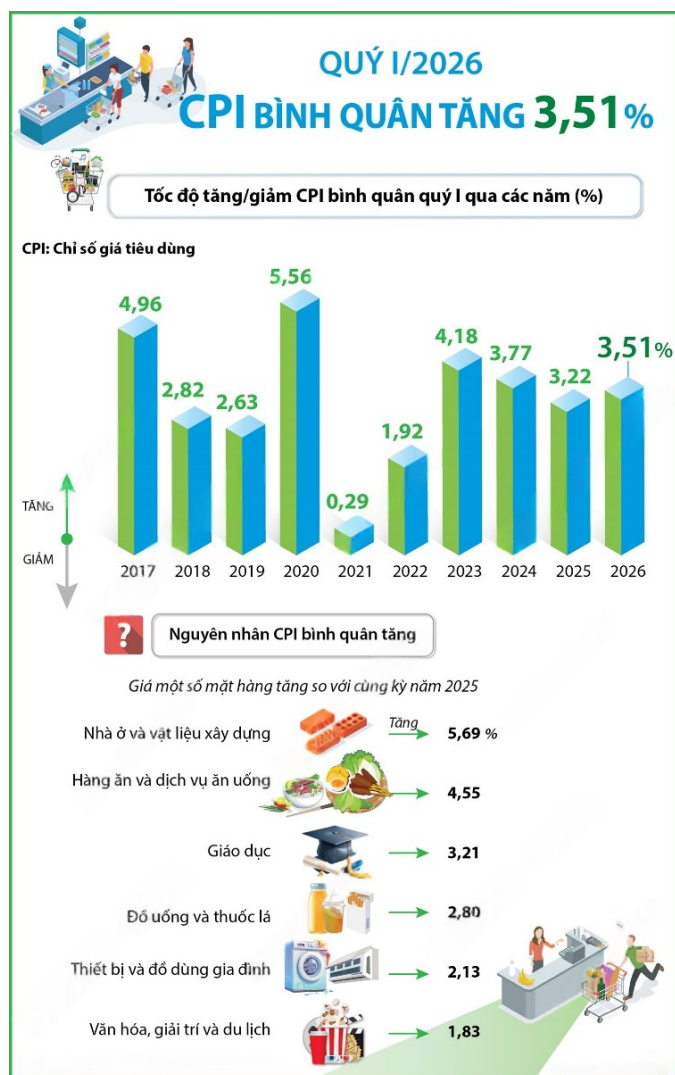
Bên cạnh đó, thương mại quốc tế tăng tốc trở lại trong tháng 03 khi hoạt động xuất nhập khẩu phục hồi mạnh so với tháng trước, đặc biệt là nhu cầu nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ sản xuất. Đây là tín hiệu cho thấy chuỗi cung ứng đã được nối lại và hoạt động sản xuất - xây dựng đang bước vào giai đoạn tăng tốc sau nhịp chững đầu năm.

Nhìn chung, kinh tế tháng 03/2026 đã chuyển sang trạng thái phục hồi với sự cải thiện đồng thời của sản xuất, doanh nghiệp, vận tải và thương mại. Đây là nền tảng quan trọng để các ngành công nghiệp và xây dựng duy trì đà tăng trưởng trong các tháng tiếp theo, dù áp lực chi phí đầu vào vẫn đang có xu hướng gia tăng.

Bảng tổng hợp chỉ số kinh tế vĩ mô tháng 3 và quý I năm 2026

(so với cùng kỳ năm trước)

TT	Chỉ tiêu	Giá trị		Tăng trưởng	
		T3	Q1	T3	Q1
1	Chỉ số SXCN (IIP)				+ 9,0%
2	GDP				+ 7,83%
3	CPI			+ 4,65%	+ 3,51%
4	FDI		5,41 tỷ USD		+ 9,1%
5	Vốn đầu tư		744,7 nghìn tỷ		+ 10,7%
6	Tổng kim ngạch	93,55 tỷ USD	249,5 tỷ USD	+ 23,9%	+ 23,0%
7	Xuất khẩu	46,44 tỷ USD	122,93 tỷ USD	20,1%	+ 19,1%
8	Nhập khẩu	47,11 tỷ USD	126,57 tỷ USD	27,8%	+ 27,0%
9	Nhập siêu	0,67 tỷ USD	3,64 tỷ USD		



Tiêu thụ nội địa và xuất khẩu

Thị trường xi măng trong tháng 03/2026 cho thấy sự phục hồi rõ rệt sau giai đoạn trầm lắng của tháng 02. Khi các hoạt động xây dựng, vận chuyển và giao nhận đồng loạt được nối lại sau kỳ nghỉ Tết, nhu cầu vật liệu xây dựng tăng nhanh, kéo theo nhịp tiêu thụ xi măng bật tăng trở lại trên toàn thị trường.

Ở kênh tiêu thụ nội địa, thị trường ghi nhận sự quay lại của các công trình dân dụng và dự án hạ tầng, đặc biệt tại các khu vực có tiến độ thi công được đẩy nhanh từ đầu quý II. Nhu cầu không chỉ phục hồi về mặt khối lượng mà còn lan rộng hơn giữa các nhóm doanh nghiệp, cho thấy thị trường đang dần trở lại trạng thái vận hành bình thường. Trong đó, khu vực doanh nghiệp ngoài VICEM tiếp tục đóng vai trò động lực chính nhờ hệ thống phân phối linh hoạt và độ phủ thị trường rộng.

Đối với xuất khẩu, hoạt động giao thương quốc tế cũng cải thiện đáng kể khi hệ thống cảng biển và logistics trở lại nhịp vận hành ổn định. Các đơn hàng xuất khẩu được triển khai trở lại sau thời gian gián đoạn, giúp sản lượng xuất khẩu phục hồi theo hướng đồng đều ở cả xi măng và clinker. Tuy nhiên, áp lực cạnh tranh về giá và sự phụ thuộc vào một số thị trường truyền thống vẫn là yếu tố cần lưu ý trong bối cảnh thương mại quốc tế còn nhiều biến động.

Bảng tổng hợp TT và XK xi măng tháng 03/2026

TT	Chỉ tiêu	Sản lượng	%MOM
1	Sản xuất	10,07 triệu tấn	177%
2	Tổng tiêu thụ	11,03 triệu tấn	171%
3	Nội địa	7,54 triệu tấn	206%
4	Xuất khẩu	3,49 triệu tấn	125%
4a	Xi măng XK	2,19 triệu tấn	134%
4b	Clinker XK	1,3 triệu tấn	113%

Nhìn chung, diễn biến trong tháng 03 phản ánh rõ đặc điểm phục hồi mang tính chu kỳ sau Tết, khi cả hai kênh tiêu thụ nội địa và xuất khẩu cùng tăng trở lại, tạo lực kéo cho tổng cầu toàn ngành. Điều này cũng cho thấy vai trò hai trụ đỡ của thị trường xi măng vẫn tiếp tục được duy trì, trong bối cảnh công suất toàn ngành ở mức cao và áp lực tiêu thụ chưa có dấu hiệu giảm. Tuy nhiên, để duy trì đà tăng trưởng trong các tháng tới, thị trường vẫn phụ thuộc lớn vào tiến độ giải ngân đầu tư công và sự cải thiện thực chất của hoạt động xây dựng dân dụng.

Sản xuất và vận hành

Trong tháng 03/2026, hoạt động sản xuất tại các nhà máy xi măng phục hồi nhanh sau giai đoạn gián đoạn do kỳ nghỉ Tết. Các dây chuyền quay lại vận hành ổn định và từng bước tăng tải nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ nội địa gia tăng, đồng thời phục vụ các đơn hàng xuất khẩu được nối lại từ đầu tháng.

Điều này phản ánh đặc thù vận hành của ngành, khi các doanh nghiệp luôn duy trì nền tảng sản xuất ổn định và sẵn sàng điều chỉnh công suất theo tín hiệu thị trường. Trong bối cảnh nhu cầu xây dựng và đầu tư công dần cải thiện, các nhà máy cũng đẩy mạnh tối ưu vận hành, kiểm soát tiêu hao năng lượng và duy trì sản xuất liên tục để đảm bảo hiệu quả trong điều kiện chi phí đầu vào vẫn ở mức cao.

Đáng chú ý, trong giai đoạn cuối tháng 03 nhà máy Xi măng Hoàng Long Hòa Bình (Phú Thọ) bắt đầu đưa vào vận hành thương mại với công suất khoảng 2,5 triệu tấn/năm.

Ở chiều ngược lại, Xi măng Quang Sơn hiện vẫn trong tình trạng gián đoạn sản xuất do chưa hoàn tất thủ tục gia hạn mỏ đá vôi La Hiên - nguồn nguyên liệu chính cho sản xuất clinker. Tình trạng này kéo dài cho thấy những vướng mắc pháp lý liên quan đến tài nguyên đầu vào đang ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp.

Tiêu điểm trong tháng

Tháng 03/2026 đánh dấu sự trở lại rõ nét của thị trường xi măng sau giai đoạn chững lại do kỳ nghỉ Tết, khi các hoạt động xây dựng, vận chuyển và giao nhận vật liệu được nối lại trên diện rộng. Nhu cầu tiêu thụ phục hồi nhanh, kéo theo nhịp sản xuất và phân phối toàn ngành trở lại trạng thái vận hành bình thường.

Giá xi măng trong tháng 03/2026 có xu hướng tăng rõ rệt với các đợt điều chỉnh diễn ra liên tiếp trên thị trường. Tính từ đầu năm đến nay, đã xuất hiện khoảng 4 lần điều chỉnh, trong đó riêng tháng 03 là giai đoạn tăng mạnh và dồn dập nhất, với mức phổ biến khoảng 30.000 - 120.000 đồng/tấn tùy khu vực và chủng loại. Các đợt điều chỉnh diễn ra đồng loạt tại nhiều vùng trên cả nước, cho thấy mặt bằng giá đang dịch chuyển theo hướng tăng chung thay vì chỉ cục bộ từng khu vực.

Diễn biến này chủ yếu xuất phát từ việc chi phí đầu vào tiếp tục duy trì ở mức cao, đặc biệt là than, điện và vận tải, khiến doanh nghiệp buộc phải nâng giá bán để đảm bảo hiệu quả hoạt động. Đồng thời, việc giá liên tục được điều chỉnh trong thời gian ngắn cũng phản ánh thị trường

đang bước vào một chu kỳ tăng mới sau giai đoạn ổn định kéo dài.

Bên cạnh yếu tố giá, động lực từ đầu tư công và hạ tầng tiếp tục đóng vai trò dẫn dắt thị trường. Ngay sau Tết, hàng loạt dự án quy mô lớn được khởi công và đẩy nhanh tiến độ triển khai tại nhiều địa phương, từ các tuyến cao tốc, vành đai đô thị đến các dự án chống ngập và chỉnh trang đô thị. Điều đó không chỉ giúp cải thiện nhu cầu tiêu thụ xi măng trong ngắn hạn mà còn tạo kỳ vọng về sự ổn định của thị trường trong các tháng tiếp theo, trong bối cảnh áp lực dư cung toàn ngành vẫn còn hiện hữu.

CHUYỂN ĐỘNG NGÀNH & DOANH NGHIỆP

Chuyển động quốc tế

Tháng 03/2026, thị trường xi măng toàn cầu tiếp tục chịu tác động mạnh từ biến động năng lượng và địa chính trị. Căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông đang đẩy giá dầu và khí đốt tăng mạnh, làm gia tăng rủi ro gián đoạn vận tải qua eo biển Hormuz - tuyến vận chuyển năng lượng chiến lược của thế giới. Điều này khiến chi phí sản xuất và logistics trong ngành xi măng toàn cầu đứng trước nguy cơ leo thang, buộc thị trường chuyển sang trạng thái thận trọng dù giá clinker và xi măng chưa ghi nhận biến động rõ rệt. [\[Xem thêm\]](#)

Không chỉ năng lượng, thị trường than cũng xuất hiện xu hướng phân hóa khi giá tại Trung Quốc và Indonesia tăng do nguồn cung hạn chế, trong khi châu Âu và Australia điều chỉnh giảm. Biến động này cho thấy áp lực chi phí nhiên liệu tại châu Á vẫn hiện hữu, đặc biệt với các ngành tiêu thụ năng lượng lớn như xi măng, vốn phụ thuộc đáng kể vào than nhập khẩu. [\[Xem thêm\]](#)

Trong bối cảnh đó, ngành xi măng Ấn Độ đang chịu sức ép rõ rệt khi giá petcoke và than nhập khẩu tăng mạnh, đe dọa làm suy giảm biên lợi nhuận trong các quý tới. Dù nhu cầu xây dựng vẫn tích cực, cạnh tranh gia tăng và nguồn cung mở rộng có thể hạn chế khả năng tăng giá, buộc doanh nghiệp phải cân đối giữa sản lượng và hiệu quả tài chính. [\[Xem thêm\]](#)

Trái ngược với áp lực chi phí đầu vào, tại Nigeria, giá xi măng tăng hơn 30% trong vài tháng qua lại đang đẩy

gánh nặng sang phía thị trường xây dựng. Điều này không chỉ làm gia tăng chi phí dự án mà còn khiến bài toán thiếu hụt nhà ở trở nên nghiêm trọng hơn, dù các doanh nghiệp sản xuất xi măng vẫn ghi nhận tăng trưởng doanh thu đáng kể. [\[Xem thêm\]](#)

Chính những biến động đó đang thúc đẩy một xu hướng chuyển dịch rõ rệt tại Nam Á, nơi các doanh nghiệp xi măng tăng tốc đầu tư điện mặt trời và hệ thống thu hồi nhiệt thải. Việc chủ động nguồn năng lượng tại chỗ không chỉ giúp giảm phụ thuộc vào LNG mà còn cải thiện đáng kể chi phí vận hành trong bối cảnh thị trường nhiên liệu biến động. [\[Xem thêm\]](#)

Đáng chú ý, các tập đoàn lớn như Holcim và SaltX đang nghiên cứu công nghệ sản xuất clinker điện hóa hoàn toàn, với mục tiêu xây dựng nhà máy xi măng chạy điện đầu tiên vào năm 2028. Đây được xem là bước tiến quan trọng trong lộ trình giảm phát thải của ngành xi măng toàn cầu. [\[Xem thêm\]](#)

Bối cảnh thị trường trong nước

Thị trường vật liệu xây dựng đầu năm 2026 đang chịu áp lực lớn từ biến động giá năng lượng, kéo theo chi phí sản xuất, vận chuyển và thi công đồng loạt gia tăng. Giá xăng dầu tăng mạnh đã lan sang các vật liệu chủ lực như thép và xi măng, khiến chi phí xây dựng bị đẩy lên, buộc nhiều doanh nghiệp phải điều chỉnh tiến độ và kế hoạch thi công theo hướng thận trọng hơn. [\[Xem thêm\]](#)

Bộ Xây dựng yêu cầu kiểm soát, bình ổn giá và đảm bảo nguồn cung vật liệu, đồng thời đẩy nhanh công bố giá và giám sát thị trường. Nhiều địa phương như Hà Nội, Phú Thọ, Cao Bằng, Lào Cai... cũng chủ động triển khai các giải pháp theo dõi cung - cầu và ổn định giá vật liệu xây dựng trên địa bàn. [\[Xem thêm\]](#)

Áp lực chi phí đầu vào nhanh chóng ảnh hưởng tới thị trường xi măng, khi các đợt điều chỉnh giá tiếp tục lan rộng trong tháng 03, đánh dấu lần tăng thứ ba liên tiếp kể từ đầu năm. Hàng loạt doanh nghiệp xi măng trong nước đồng loạt tăng giá bán hoặc giảm chiết khấu, do chi phí nguyên liệu, năng lượng và logistics leo thang. [\[Xem thêm\]](#)

Không dừng ở yếu tố chi phí, thị trường còn đối mặt với những điểm nghẽn về nguồn cung vật liệu đầu vào. Tình trạng thiếu hụt cát xây dựng ngày càng nghiêm trọng, đặc biệt tại các khu vực trọng điểm, khiến giá cát dao động mạnh và ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ các dự án hạ tầng. [\[Xem thêm\]](#)

Trong bối cảnh nhiều thách thức đan xen, một số tín hiệu dài hạn bắt đầu xuất hiện khi các dự án xi măng mới theo hướng công nghệ hiện đại được triển khai, cho thấy xu hướng chuyển dịch của ngành theo hướng tối ưu năng lượng, nâng cao hiệu quả và giảm tác động môi trường. [\[Xem thêm\]](#)

Trong bối cảnh chi phí nguyên liệu và năng lượng leo thang, giá thép xây dựng liên tục được điều chỉnh theo xu hướng tăng. Áp lực từ giá phôi thép, than và chi phí vận chuyển khiến mặt bằng chi phí sản xuất bị đẩy lên, buộc nhiều doanh nghiệp phải điều chỉnh giá bán nhằm đảm bảo cân đối tài chính. Qua đó cho thấy thị trường vật liệu xây dựng đang bước vào giai đoạn chịu tác động mạnh từ chi phí đầu vào, tương tự như xu hướng đang diễn ra đối với xi măng. [\[Xem thêm\]](#)

Ở chiều ngược lại, hoạt động xuất khẩu sắt thép ghi nhận sự gia tăng về sản lượng nhưng lại giảm về giá trị do giá bán bình quân đi xuống. Điều này phản ánh áp lực cạnh tranh ngày càng lớn trên thị trường quốc tế khi nguồn cung gia tăng, trong khi nhu cầu tại các thị trường lớn chưa phục hồi rõ rệt. Sự phân hóa giữa lượng và giá cũng cho thấy biên lợi nhuận của doanh nghiệp có xu hướng bị thu hẹp, tạo thêm áp lực lên hiệu quả kinh doanh trong bối cảnh chi phí đầu vào vẫn ở mức cao. [\[Xem thêm\]](#)

Tổng thể, thị trường xi măng và vật liệu xây dựng đang vận động trong trạng thái chịu áp lực đa chiều từ chi phí, nguồn cung đến nhu cầu, trong đó vai trò điều tiết của chính sách và khả năng thích ứng của doanh nghiệp sẽ quyết định nhịp phục hồi thị trường trong thời gian tới.

Điểm nhấn doanh nghiệp

Trong bối cảnh thị trường xi măng toàn cầu còn nhiều biến động, các tập đoàn lớn tại châu Âu ghi nhận bức tranh phân hóa rõ nét trong năm 2025. Dù nhu cầu ở một

số khu vực suy yếu, nhiều doanh nghiệp vẫn duy trì tăng trưởng nhờ tăng giá bán, tái cấu trúc và mở rộng đầu tư, đồng thời đẩy mạnh các thương vụ M&A và giải pháp giảm phát thải để củng cố năng lực cạnh tranh dài hạn.

[\[Xem thêm\]](#)

Đặt trong xu hướng đó, các doanh nghiệp xi măng tại Việt Nam cũng cho thấy những cách tiếp cận linh hoạt hơn, tiêu biểu như Xi măng La Hiên với chiến lược tối ưu vận hành và kiểm soát chi phí. Năm 2025, doanh nghiệp này không chỉ duy trì tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận vượt kế hoạch mà còn cải thiện đáng kể cấu trúc tài chính, đặc biệt là tồn kho ở mức rất thấp, phản ánh khả năng điều tiết sản xuất và tiêu thụ hiệu quả. [\[Xem thêm\]](#)

Tiếp nối đà thích ứng, nhiều doanh nghiệp xi măng trong nước đang chuyển trọng tâm sang nâng cao hiệu quả thay vì mở rộng quy mô, như trường hợp của VICEM Hoàng Mai. Bước sang năm 2026, doanh nghiệp đặt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận hai chữ số dù doanh thu dự kiến giảm nhẹ, thông qua tối ưu chi phí, duy trì sản lượng ổn định và thúc đẩy các giải pháp sản xuất xanh nhằm cải thiện biên lợi nhuận. [\[Xem thêm\]](#)

Ở quy mô lớn hơn, VICEM Hà Tiên cũng thể hiện tham vọng tăng trưởng mạnh mẽ khi đặt mục tiêu lợi nhuận tăng gần 46% trong năm 2026. Doanh nghiệp kỳ vọng tận dụng làn sóng đầu tư hạ tầng tại khu vực phía Nam, đồng thời đẩy mạnh tối ưu vận hành, sử dụng nhiên liệu thay thế và chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả, qua đó củng cố vị thế trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt.

[\[Xem thêm\]](#)

Trong khi đó, không phải doanh nghiệp nào cũng ở trạng thái thuận lợi, như VICEM Thạch cao Xi măng vẫn đang đối mặt với áp lực lỗ lũy kế. Tuy nhiên, doanh nghiệp đã xây dựng kế hoạch tái cơ cấu toàn diện trong năm 2026, từ điều chỉnh danh mục sản phẩm, mở rộng thị trường đến kiểm soát chi phí và tăng cường quản trị, với kỳ vọng từng bước cải thiện kết quả kinh doanh và lấy lại đà tăng trưởng. [\[Xem thêm\]](#)

Song song với đó, các doanh nghiệp vật liệu xây dựng cũng đẩy mạnh đầu tư năng lượng tái tạo nhằm giảm chi

phí và phát thải. Dự án điện mặt trời áp mái tại Hòa Phát Dung Quất tiếp tục được mở rộng, cho thấy xu hướng chủ động nguồn năng lượng trong sản xuất công nghiệp ngày càng rõ nét. [\[Xem thêm\]](#)

Ở góc độ kinh doanh, Hòa Phát đặt mục tiêu tăng trưởng mạnh trong năm 2026 với doanh thu và lợi nhuận đều tăng cao so với năm trước, phản ánh kỳ vọng vào sự phục hồi của thị trường vật liệu xây dựng và nhu cầu đầu tư hạ tầng trong thời gian tới. [\[Xem thêm\]](#)

Nhìn chung, trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động và phân hóa, các doanh nghiệp xi măng và vật liệu xây dựng đang chủ động thích ứng theo hướng tối ưu vận hành, kiểm soát chi phí, tái cấu trúc và đẩy mạnh các giải pháp xanh. Xu hướng này cho thấy ngành đang chuyển dần sang giai đoạn chú trọng hiệu quả và phát triển bền vững, thay vì mở rộng quy mô như trước.

Xu hướng nổi bật của ngành

Áp lực giảm phát thải đang thúc đẩy ngành xi măng chuyển sang các giải pháp xử lý CO₂ ngay trong quá trình sản xuất, trong đó nổi bật là công nghệ tận dụng nước thải kiềm để hấp thụ và lưu giữ carbon. Cách tiếp cận này biến một dòng thải sẵn có thành công cụ giảm phát thải hiệu quả, với tiềm năng triển khai nhanh và quy mô lớn trong thực tế. [\[Xem thêm\]](#)

Tiếp nối hướng “biến CO₂ thành tài nguyên”, các nghiên cứu sử dụng nước biển kết hợp CO₂ để tạo vật liệu thay thế cát cho bê tông cho thấy bước tiến xa hơn. Không chỉ giảm khai thác tài nguyên tự nhiên, công nghệ này còn có khả năng lưu trữ carbon trong vật liệu, mở ra triển vọng cho bê tông và xi măng âm carbon. [\[Xem thêm\]](#)

Song song với đó, việc giảm phát thải từ nguồn cũng được thúc đẩy thông qua tối ưu thành phần xi măng, điển hình là ứng dụng graphene trong xi măng hàm lượng clinker thấp. Nhờ cải thiện cường độ và vi cấu trúc, giải pháp này cho phép cắt giảm tỷ lệ clinker, đây là yếu tố phát thải lớn nhất nhưng vẫn đảm bảo hiệu năng và khả năng sản xuất công nghiệp. [\[Xem thêm\]](#)

Ở góc độ vòng đời vật liệu, xu hướng tái sử dụng cấu kiện bê tông đúc sẵn đang nổi lên như một giải pháp hiệu quả

để giảm nhu cầu sản xuất mới. Các nghiên cứu cho thấy bê tông sau tháo dỡ vẫn có thể tiếp tục sử dụng an toàn trong nhiều thập kỷ nếu được đánh giá đúng, qua đó góp phần thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn. [\[Xem thêm\]](#)

Hoàn thiện bức tranh này là việc sử dụng cốt liệu bê tông tái chế trong bê tông tính năng cao, giúp giảm áp lực khai thác tài nguyên và xử lý chất thải xây dựng. Dù còn những đánh đổi nhất định về tính chất cơ học, vật liệu vẫn đáp ứng yêu cầu kết cấu, cho thấy tiềm năng mở rộng ứng dụng trong ngành xây dựng bền vững. [\[Xem thêm\]](#)

Công nghệ bê tông tự phục hồi cho phép vật liệu tự “vá” các vết nứt thông qua cơ chế sinh học, giúp kéo dài tuổi thọ công trình và giảm chi phí bảo trì. Đây được xem là hướng đi tiềm năng trong việc nâng cao độ bền và hiệu quả khai thác công trình trong dài hạn. [\[Xem thêm\]](#)

Xu hướng phát triển vật liệu từ rác thải nhựa cho thấy tiềm năng lớn trong việc tái chế và thay thế vật liệu truyền thống. Các sản phẩm gạch, ngói từ nhựa và cát không chỉ đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật mà còn góp phần giảm áp lực môi trường, phù hợp với định hướng phát triển vật liệu bền vững. [\[Xem thêm\]](#)

Cốt liệu bê tông tái chế đang trở thành giải pháp quan trọng trong bối cảnh nguồn tài nguyên tự nhiên ngày càng hạn chế. Việc tái sử dụng vật liệu từ công trình cũ không chỉ giảm khai thác mà còn góp phần thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn trong ngành xây dựng. [\[Xem thêm\]](#)

Bên cạnh đó, vật liệu xây dựng kháng khuẩn đang nổi lên như một xu hướng mới, đặc biệt trong bối cảnh người dùng ngày càng quan tâm đến sức khỏe và môi trường sống. Việc tích hợp công nghệ nano và ion kim loại vào vật liệu giúp nâng cao giá trị sử dụng và mở rộng ứng dụng trong các công trình hiện đại. [\[Xem thêm\]](#)

BIẾN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Nhận định - xu hướng

Giá vật liệu xây dựng đang bước vào xu hướng tăng rõ rệt dưới tác động trực tiếp của chi phí nhiên liệu. Chỉ trong tháng 03/2026, giá xi măng đã tăng hơn 7%, thép tăng hơn 2%, gạch lát tăng gần 5%, trong khi cát, đá và gạch

xây tăng mạnh từ 13,5% - 23,3%. Diễn biến này khiến chi phí xây dựng công trình tăng từ 1,91% - 8,09%, trong đó công trình giao thông chịu tác động lớn nhất.

Không chỉ dừng ở yếu tố chi phí, áp lực tăng giá còn đến từ sự mất cân đối cung - cầu vật liệu trên thị trường. Tình trạng thiếu hụt cát xây dựng đang diễn ra nghiêm trọng, với giá thực tế tại công trường cao hơn giá công bố từ 5% - 35%, làm gia tăng rủi ro tài chính và kéo dài tiến độ thi công. Điều này khiến cát trở thành một trong những “nút thắt” lớn nhất của thị trường vật liệu hiện nay.

Bên cạnh đó, việc nhiều mỏ đá vôi bị dừng khai thác hoặc thu hồi giấy phép theo quy định mới đang tiếp tục siết chặt nguồn cung nguyên liệu cho ngành xi măng. Sự cộng hưởng giữa chi phí đầu vào tăng và nguồn cung bị hạn chế cho thấy thị trường vật liệu xây dựng sẽ còn duy trì xu hướng tăng giá và biến động mạnh trong thời gian tới, đồng thời thúc đẩy doanh nghiệp phải thích ứng bằng cách tối ưu chi phí và tìm kiếm nguồn vật liệu thay thế.

Chính sách - quy hoạch

Ngành xi măng đang chịu tác động rõ rệt từ những thay đổi trong quản lý khai thác khoáng sản và chi phí tài nguyên. Việc siết chặt cấp phép mỏ, yêu cầu khai thác đúng công suất và trữ lượng được phê duyệt, tăng cường giám sát sản lượng khai thác thực tế, cùng với đề xuất điều chỉnh tăng phí bảo vệ môi trường đã khiến chi phí đầu vào gia tăng và kéo dài thời gian hoàn thiện thủ tục pháp lý. Điều này làm giảm tính chủ động về nguồn nguyên liệu và có thể ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất của doanh nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh một số mỏ bị gián đoạn hoặc chậm đưa vào khai thác.

Ở chiều ngược lại, yêu cầu về sử dụng năng lượng và giảm phát thải đang tạo áp lực buộc doanh nghiệp phải tối ưu vận hành và đầu tư công nghệ. Việc các nhà máy nằm trong nhóm tiêu thụ năng lượng lớn khiến hoạt động sản xuất cần được kiểm soát chặt chẽ hơn, từ tiết kiệm năng lượng đến sử dụng nhiên liệu thay thế. Dù làm tăng chi phí trong ngắn hạn, những thay đổi này cũng góp phần cải thiện hiệu quả sản xuất và giúp ngành xi măng từng bước thích ứng với xu hướng phát triển bền vững. Bên cạnh việc đẩy mạnh lắp đặt hệ thống phát điện tận

dụng nhiệt dư (WHR), nhiều nhà máy cũng đang lên kế hoạch triển khai điện mặt trời áp mái, hướng tới giảm phụ thuộc vào nguồn điện lưới và tối ưu chi phí năng lượng trong dài hạn. Xu hướng này cho thấy ngành xi măng đang dần chuyển dịch theo hướng “xanh hóa” sản xuất, phù hợp với các yêu cầu ngày càng cao về môi trường và phát thải.

Việc ban hành kế hoạch triển khai Chỉ thị về phát triển vật liệu xây dựng trong giai đoạn mới cho thấy định hướng dài hạn trong việc hoàn thiện quy hoạch khoáng sản theo hướng đồng bộ, bền vững. Điều này sẽ tác động trực tiếp đến nguồn cung nguyên liệu đầu vào của ngành xi măng, đặc biệt trong bối cảnh các quy định về khai thác ngày càng được siết chặt. [\[Xem thêm\]](#)

Song song với đó, các biện pháp điều hành nhằm bình ổn giá vật liệu xây dựng cũng được tăng cường thông qua chỉ đạo của Chính phủ, với trọng tâm là kiểm soát biến động chi phí đầu vào và đảm bảo tiến độ các dự án trọng điểm. Điều này góp phần hạn chế tác động lan rộng của biến động giá đến toàn thị trường trong ngắn hạn. [\[Xem thêm\]](#)

Biến động giá nguyên nhiên vật liệu

Trong tháng 03/2026, biến động giá nguyên nhiên vật liệu tiếp tục là yếu tố nền chi phối toàn bộ thị trường xi măng. Giá năng lượng, đặc biệt là xăng dầu, ghi nhận mức tăng mạnh, kéo theo chi phí vận tải và logistics tăng đáng kể. Theo số liệu từ cơ quan thống kê, riêng nhóm giao thông tăng tới 12,85% trong tháng, chủ yếu do giá xăng tăng gần 30% và dầu diesel tăng trên 57%, qua đó trực tiếp đẩy chi phí vận chuyển và sản xuất tăng theo.

Song song với đó, giá than - nguyên liệu đầu vào quan trọng trong sản xuất clinker - có xu hướng tăng trở lại sau giai đoạn ổn định, trong khi chi phí điện và nhiên liệu vẫn duy trì ở mức cao. Khiến chi phí sản xuất xi măng tiếp tục bị neo ở mặt bằng cao và khó có khả năng giảm trong ngắn hạn.

Diễn biến giá năng lượng toàn cầu, đặc biệt dưới tác động của căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông, tiếp tục làm gia tăng rủi ro chi phí đối với các ngành tiêu thụ năng lượng lớn như xi măng. Điều này khiến mặt bằng chi phí

sản xuất chưa có dấu hiệu hạ nhiệt trong ngắn hạn và có xu hướng thiết lập mặt bằng giá mới ở mức cao. [\[Xem thêm\]](#)

Ở trong nước, chi phí điện và logistics vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu giá thành sản xuất. Giá xăng dầu có các đợt điều chỉnh tăng trong tháng đã kéo theo chi phí vận chuyển nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm gia tăng. Tạo áp lực trực tiếp lên các doanh nghiệp sản xuất xi măng, buộc phải tiếp tục tối ưu vận hành và tiết giảm tiêu hao năng lượng.

Trước bối cảnh đó, nhiều doanh nghiệp đẩy mạnh sử dụng nhiên liệu thay thế, tận dụng nhiệt thải để phát điện và cải thiện hiệu suất dây chuyền nhằm kiểm soát chi phí. Xu hướng tối ưu năng lượng đang trở thành yếu tố then chốt trong hoạt động sản xuất của ngành xi măng hiện nay.

Biến động giá VLXD

Tháng 03/2026 ghi nhận mặt bằng giá vật liệu xây dựng dịch chuyển lên mức mới, không chỉ ở nhóm vật liệu chủ lực mà còn lan sang nhiều vật liệu nền phục vụ thi công. Nếu các tháng trước biến động chủ yếu xuất hiện cục bộ theo từng khu vực hoặc từng dòng sản phẩm, thì sang tháng 03, xu hướng tăng giá đã thể hiện rõ hơn về phạm vi và mức độ ảnh hưởng.

Đối với xi măng, các đợt điều chỉnh giá trong tháng không còn mang tính thăm dò mà đã phản ánh rõ áp lực duy trì hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp trong bối cảnh chi phí sản xuất bị đẩy lên kéo dài. Giá bán tại nhiều khu vực được thiết lập lại theo hướng cao hơn, đồng thời sự khác biệt về giá giữa các vùng cũng trở nên rõ nét hơn do chênh lệch chi phí vận chuyển và mức độ cạnh tranh của hệ thống phân phối. [\[Xem thêm\]](#)

Ở nhóm thép xây dựng, giá bán tiếp tục nhích lên theo xu hướng của nguyên liệu đầu vào, tạo hiệu ứng cộng hưởng với xi măng trong việc làm tăng chi phí xây dựng. Tuy mức điều chỉnh của thép không lớn bằng một số nhóm vật liệu khác, nhưng do đây là vật liệu có tỷ trọng cao trong tổng chi phí công trình nên tác động lan tỏa vẫn rất đáng kể. [\[Xem thêm\]](#)

Đáng chú ý hơn cả là nhóm vật liệu cơ bản như cát, đá và gạch xây. Đây là nhóm có mức biến động mạnh và khó dự báo nhất trong tháng, do chịu tác động đồng thời từ nguồn cung hạn chế, chi phí khai thác tăng và nhu cầu thi công quay trở lại sau giai đoạn trầm lắng. Thị trường tại một số địa phương xuất hiện chênh lệch đáng kể giữa giá niêm yết, giá công bố và giá giao dịch thực tế, cho thấy mức độ căng thẳng của nguồn cung vẫn chưa được giải tỏa. [\[Xem thêm\]](#)

Nhìn chung, diễn biến giá VLXD trong tháng 03 không chỉ đơn thuần là một nhịp tăng theo chi phí, mà còn phản ánh sự điều chỉnh lại của toàn bộ thị trường sau giai đoạn chững ngẫn. Điều này cho thấy thị trường đang bước vào trạng thái nhạy cảm hơn với cả chi phí đầu vào lẫn nguồn cung thực tế ở từng khu vực.

Phân tích tác động

Sự thay đổi của mặt bằng giá vật liệu xây dựng trong tháng 03 đang tạo ra tác động theo nhiều lớp lên toàn bộ chuỗi hoạt động của ngành xây dựng và xi măng. Khác với những đợt biến động ngắn hạn trước đây, áp lực lần này không chỉ nằm ở một vài yếu tố đơn lẻ mà xuất hiện đồng thời ở chi phí sản xuất, chi phí vận chuyển, nguồn cung vật liệu và tiến độ triển khai công trình.

Đối với doanh nghiệp sản xuất xi măng, tác động dễ thấy nhất là dư địa lợi nhuận tiếp tục bị thu hẹp. Trong điều kiện cạnh tranh cao và công suất toàn ngành vẫn lớn, doanh nghiệp không thể chuyển toàn bộ áp lực chi phí vào giá bán ngay lập tức, mà phải cân nhắc giữa việc giữ thị phần, duy trì sản lượng và bảo toàn hiệu quả kinh doanh. Điều đó khiến bài toán điều hành sản xuất trong tháng 03 trở nên phức tạp hơn, nhất là với các đơn vị có tỷ trọng chi phí logistics lớn hoặc phụ thuộc nhiều vào thị trường phân phối xa nhà máy.

Ở phía thị trường tiêu thụ, việc nhiều nhóm vật liệu cùng tăng giá đã làm chi phí thi công tăng theo hướng cộng dồn. Tác động này đặc biệt rõ ở các công trình hạ tầng, giao thông và các dự án có khối lượng sử dụng vật liệu nền lớn. Khi giá cát, đá và vật liệu hoàn thiện cùng tăng, áp lực không chỉ nằm ở tổng mức đầu tư mà còn ở khả

năng kiểm soát dòng tiền, tiến độ mua hàng và kế hoạch giải ngân của chủ đầu tư.

Với các nhà thầu xây dựng, mức độ rủi ro trong tháng 03 cũng tăng lên rõ rệt. Nếu giá vật liệu biến động nhanh hơn tốc độ cập nhật đơn giá và dự toán, biên độ an toàn tài chính của nhà thầu sẽ bị thu hẹp đáng kể. Trong trường hợp nguồn cung một số vật liệu không ổn định, chi phí phát sinh không chỉ đến từ giá mua cao hơn mà còn từ việc kéo dài thời gian thi công, điều chỉnh biện pháp tổ chức công trường hoặc phải thay đổi nguồn cung thay thế.

Về mặt thị trường, những biến động trong tháng 03 cũng cho thấy xu hướng phân hóa sẽ rõ hơn trong thời gian tới. Doanh nghiệp có lợi thế về vị trí nhà máy, mạng lưới phân phối, khả năng chủ động nguồn nguyên liệu và năng lực tối ưu vận hành sẽ có khả năng thích ứng tốt hơn. Ngược lại, các đơn vị có cơ cấu chi phí kém linh hoạt hoặc phụ thuộc nhiều vào thị trường trung gian sẽ chịu áp lực lớn hơn khi mặt bằng giá tiếp tục biến động.

Tổng thể, tác động của biến động giá trong tháng 03 không chỉ dừng ở việc làm tăng chi phí sản xuất và xây dựng, mà còn thúc đẩy thị trường bước vào giai đoạn sàng lọc mạnh hơn về năng lực quản trị, khả năng kiểm soát rủi ro và mức độ chủ động của doanh nghiệp trong toàn chuỗi vật liệu xây dựng.

NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO

Tín hiệu thị trường

Thị trường xi măng và vật liệu xây dựng trong tháng 03/2026 đã ghi nhận sự chuyển trạng thái rõ rệt từ nhịp chững theo chu kỳ sang giai đoạn phục hồi và tăng tốc. Hoạt động thi công tại các dự án hạ tầng, giao thông và công trình quy mô lớn được nối lại đồng loạt sau kỳ nghỉ Tết, tạo lực kéo đáng kể cho nhu cầu tiêu thụ vật liệu. Điều này không chỉ thể hiện ở sản lượng tiêu thụ tăng trở lại mà còn ở nhịp độ vận hành của thị trường, khi các chuỗi cung ứng được khôi phục và duy trì ổn định hơn so với tháng trước.

Một tín hiệu quan trọng khác là sự hình thành mặt bằng giá mới trên thị trường. Việc nhiều doanh nghiệp chủ

động điều chỉnh giá bán trong tháng cho thấy áp lực chi phí đã bắt đầu được chuyển hóa vào giá sản phẩm, đánh dấu bước chuyển từ giai đoạn giữ giá để duy trì thị phần sang giai đoạn tái cân bằng hiệu quả. Đây là yếu tố có ý nghĩa lớn trong việc cải thiện cấu trúc thị trường, dù quá trình này vẫn diễn ra thận trọng do cạnh tranh cao và sức hấp thụ chưa đồng đều giữa các phân khúc.

Tuy nhiên, tín hiệu phục hồi vẫn mang tính cục bộ. Nhu cầu từ khu vực đầu tư công và các dự án lớn tăng rõ rệt, trong khi phân khúc xây dựng dân dụng và thị trường nhỏ lẻ vẫn phục hồi chậm hơn. Điều này khiến tổng cầu chưa đạt trạng thái bền vững, đồng thời làm gia tăng sự phân hóa giữa các khu vực và kênh tiêu thụ.

Trụ đỡ chính và yếu tố hỗ trợ

Trong bối cảnh hiện nay, đầu tư công tiếp tục là trụ đỡ quan trọng nhất đối với thị trường xi măng và vật liệu xây dựng. Việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án hạ tầng trọng điểm không chỉ tạo ra nhu cầu trực tiếp mà còn góp phần duy trì nhịp hoạt động ổn định cho toàn ngành trong giai đoạn đầu năm - thời điểm mà nhu cầu dân dụng chưa phục hồi hoàn toàn.

Một số siêu dự án quy mô lớn của các tập đoàn như Vingroup tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh đang trở thành lực kéo quan trọng đối với nhu cầu vật liệu xây dựng trong trung và dài hạn. Tại Hà Nội, các dự án như Khu đô thị Olympic, trục đô thị sông Hồng, Vinhomes Cao Xà Lá đang được nghiên cứu, triển khai, dự kiến tiêu thụ khối lượng lớn xi măng và bê tông trong nhiều năm.

Trong khi đó, tại TP. Hồ Chí Minh, Khu đô thị lấn biển Cần Giờ cùng với các dự án hạ tầng kết nối và phát triển đô thị vệ tinh được đẩy mạnh triển khai, tạo ra nhu cầu vật liệu xây dựng rất lớn, đặc biệt ở giai đoạn thi công nền móng và hạ tầng kỹ thuật. Sự xuất hiện và đẩy nhanh tiến độ của các siêu dự án này không chỉ góp phần hấp thụ nguồn cung xi măng trong nước mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì nhịp tiêu thụ ổn định cho toàn ngành trong bối cảnh dư cung vẫn còn hiện hữu.

Song song với đó, hoạt động xuất khẩu vẫn đóng vai trò hỗ trợ quan trọng, đặc biệt trong bối cảnh công suất toàn

ngành vẫn ở mức cao. Dù giá xuất khẩu chưa cải thiện đáng kể và chịu áp lực cạnh tranh từ các thị trường lớn, việc duy trì sản lượng xuất khẩu giúp doanh nghiệp giảm áp lực tồn kho, ổn định sản xuất và tận dụng được năng lực vận hành hiện có.

Ngoài ra, yếu tố nội tại doanh nghiệp đang dần trở thành một trụ đỡ mềm nhưng ngày càng quan trọng. Việc tối ưu vận hành, tiết kiệm năng lượng, sử dụng nhiên liệu thay thế và ứng dụng công nghệ đang giúp nhiều doanh nghiệp cải thiện hiệu suất sản xuất và kiểm soát chi phí tốt hơn. Đây là nền tảng quan trọng để doanh nghiệp thích ứng với môi trường chi phí cao kéo dài và nâng cao khả năng cạnh tranh trong trung và dài hạn.

Cơ hội và thách thức

Thị trường xi măng trong giai đoạn hiện tại đang ở trạng thái chuyển tiếp, nơi cơ hội và thách thức cùng tồn tại và tác động đan xen.

Về cơ hội, triển vọng tăng trưởng của thị trường vẫn được hỗ trợ bởi các yếu tố nền tảng như đầu tư công, quá trình phục hồi kinh tế và nhu cầu xây dựng dài hạn. Bên cạnh đó, xu hướng phát triển vật liệu xanh, giảm phát thải và tối ưu năng lượng đang mở ra không gian mới cho các doanh nghiệp có khả năng đầu tư công nghệ và chuyển đổi sản xuất theo hướng bền vững. Đây không chỉ là xu hướng mà đang dần trở thành tiêu chuẩn cạnh tranh trong ngành.

Tuy nhiên, thách thức vẫn chiếm ưu thế trong ngắn hạn. Chi phí đầu vào duy trì ở mức cao và biến động khó lường tiếp tục là áp lực lớn đối với doanh nghiệp. Giá năng lượng, nguyên liệu và chi phí logistics chưa có dấu hiệu giảm bền vững, trong khi nguồn cung một số vật liệu cơ bản như cát, đá vẫn chưa ổn định.

Ngoài ra, tình trạng dư cung trong ngành xi măng vẫn là yếu tố cốt lõi tạo áp lực cạnh tranh. Khi công suất sản xuất vượt nhu cầu thị trường, doanh nghiệp khó có thể điều chỉnh giá bán theo đúng mức tăng của chi phí, dẫn đến việc biên lợi nhuận bị thu hẹp và hiệu quả kinh doanh bị ảnh hưởng.

Áp lực và triển vọng

Trong ngắn hạn, thị trường xi măng và vật liệu xây dựng nhiều khả năng sẽ tiếp tục vận động trong trạng thái “áp lực cao - điều chỉnh dần”. Chi phí đầu vào chưa có dấu hiệu giảm rõ rệt, trong khi khả năng tăng giá bán vẫn bị giới hạn bởi mức độ cạnh tranh và sức cầu thực tế, khiến doanh nghiệp phải duy trì sự cân bằng giữa sản lượng và hiệu quả. Bên cạnh đó, áp lực dư cung vẫn hiện hữu trong toàn ngành, buộc nhiều nhà máy phải linh hoạt điều tiết công suất, tối ưu tồn kho và đẩy mạnh tiêu thụ theo khu vực để duy trì dòng tiền.

Ngoài ra, các yếu tố như biến động giá nhiên liệu, chi phí logistics và sự thiếu ổn định của một số nguồn nguyên liệu đầu vào tiếp tục tạo ra rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong bối cảnh đó, biên lợi nhuận của doanh nghiệp vẫn chịu sức ép lớn, đặc biệt với các đơn vị có chi phí sản xuất cao hoặc phụ thuộc nhiều vào thị trường xuất khẩu.

Tuy nhiên, triển vọng trung hạn được đánh giá tích cực hơn khi nhu cầu xây dựng được hỗ trợ bởi đẩy mạnh giải ngân đầu tư công và sự phục hồi dần của nền kinh tế. Các dự án hạ tầng giao thông, đô thị và khu công nghiệp tiếp tục được triển khai trên diện rộng sẽ tạo nền tảng tiêu thụ ổn định cho xi măng và bê tông. Đồng thời, việc thị trường dần thiết lập mặt bằng giá mới sau các đợt điều chỉnh cũng có thể giúp doanh nghiệp cải thiện hiệu quả hoạt động, nếu kiểm soát tốt chi phí và nâng cao hiệu suất vận hành.

Về dài hạn, ngành xi măng đang bước vào giai đoạn tái cấu trúc theo hướng giảm phụ thuộc vào mở rộng công suất và chuyển sang nâng cao chất lượng tăng trưởng. Các yếu tố như tối ưu tiêu hao năng lượng, tăng tỷ lệ sử dụng nhiên liệu thay thế, giảm phát thải carbon và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sẽ trở thành tiêu chí cạnh tranh cốt lõi. Song song với đó, xu hướng xanh hóa sản xuất và tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường ngày càng khắt khe, bao gồm cơ chế kiểm soát phát thải và thị trường carbon, sẽ buộc doanh nghiệp phải có chiến lược đầu tư dài hạn.

Trong bối cảnh đó, sự phân hóa giữa các doanh nghiệp sẽ ngày càng rõ nét. Những đơn vị có lợi thế về quy mô, công nghệ hiện đại, chi phí sản xuất thấp và hệ thống phân phối rộng sẽ có khả năng duy trì hiệu quả và mở rộng thị phần. Ngược lại, các doanh nghiệp chậm thích ứng, phụ thuộc vào công nghệ cũ hoặc chịu áp lực tài chính lớn sẽ đối mặt với nhiều khó khăn hơn. Điều này có thể dẫn đến xu hướng tái cấu trúc sâu hơn trong ngành, bao gồm sáp nhập, hợp tác hoặc điều chỉnh lại chiến lược thị trường trong những năm tới.

KẾT NỐI ĐỘC GIẢ

Hỏi đáp?

Xi măng trắng được sản xuất như thế nào và ứng dụng làm gì?

Xi măng trắng là loại xi măng có hàm lượng sắt và magiê cực thấp, để đảm bảo độ trắng theo quy định và vẫn đáp ứng các tiêu chuẩn của xi măng portland thông thường. Xi măng trắng hiện sản xuất theo tiêu chuẩn TCVN 5691:2021 (mới nhất).

Xi măng trắng kỵ các tạp chất màu nên công nghệ nghiền liệu, nghiền xi măng, thu nhận và pha chế các nguyên liệu phải sạch, hạn chế tạp chất do sự mài mòn sắt thép như: bi đập nghiền, tấm lót hoặc bề mặt bàn nghiền... Kho, silô chứa các nguyên liệu và sản phẩm trung gian phải được che kín để tránh nhiễm bụi bẩn.

Clinker xi măng trắng phải được nung trong lò quay với môi trường khử yếu, tức có có thừa khí CO ($\leq 0,5\%$) để ngăn chặn sự chuyển hóa trị 2 của oxit sắt (FeO) về hóa trị 3 (Fe₂O₃) màu nâu đen, tức là để khí CO khử oxit sắt hóa trị 3: $Fe_2O_3 + CO = 2Fe + CO_2$ (bay hơi). Oxit sắt FeO lại kết hợp với CaO thành khoáng 2CaO.FeO (faiit) màu trắng.

Xi măng trắng được chia làm 3 loại: Loại I: độ trắng > 80%, loại II: độ trắng >75%, Loại III: độ trắng >70%. Về cường độ: có 3 loại Mac: PCw - 25, PCw-30 và PCw-40.

Một số ứng dụng chính của XM trắng như: keo chít mạch, bột matit trét tường, đá mài terrazzo, đúc tượng và décor, các chi tiết kiến trúc trang trí...

💡 Bạn có biết?

Dự án xi măng Yên Bình (Tỉnh Yên Bái cũ, nay là Lào Cai), là một dự án xi măng cỡ vừa với công suất lò quay 2.500 tấn clinker/ngày, nằm sát mép hồ thủy điện Thác Bà. Nhà máy có một số điểm khá đặc biệt như sau:


Với địa thế gắn với phong cảnh Hồ Thác Bà rộng lớn và thơ mộng, mà máy khai thác đá vôi tại mỏ đá Mông Sơn và vận chuyển bằng xà lan trên Hồ với khoảng cách 30km. Việc xây dựng cảng xuất và nhập đá phải đáp ứng yêu cầu dao động mực nước lên xuống của Hồ Thác Bà là 13m.

Nhà máy cũng được thiết kế khá đẹp trên tổng mặt bằng có 3 cốt cao độ: Phần cốt cao nhất bố trí một kho dài (tổng hợp) cho than, sét và tất cả các loại phụ gia; phần cốt trung bình bố trí kho tròn đá vôi, nghiền liệu và lò nung + silo clinker; phần cốt thấp nhất, sát mép hồ là nghiền xi măng + đóng bao + xuất xi măng.

Sau gần 20 năm hoạt động. NMXM Yên Bình được giới chuyên gia đánh giá hoạt động bền bỉ, hiệu quả. Cho đến nay hầu như chưa phải thay thế các thiết bị chính và vẫn giữ nguyên các công năng hoạt động ban đầu.




GIỚI THIỆU DỊCH VỤ THÔNG TIN - DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH

 **Dịch vụ cung cấp báo cáo - tài liệu chuyên ngành:** cung cấp thông tin, số liệu và phân tích chuyên sâu về sản xuất, tiêu thụ, xuất khẩu, diễn biến giá theo vùng cùng các yếu tố thị trường và chính sách tác động đến ngành xi măng.

- Theo tháng: Báo cáo sản xuất và tiêu thụ xi măng (MCR)
- Theo quý: Báo cáo thị trường xi măng (QCR)
- Theo 6 tháng: Báo cáo tổng hợp tình hình sản xuất và tiêu thụ xi măng 6 tháng đầu năm (6MCR)
- Theo năm: Báo cáo Ngành xi măng Việt Nam (VNCR)
- Và các Báo cáo chuyên đề theo đơn đặt hàng...

 **Dịch vụ truy cập và khai thác CSDL chuyên ngành xi măng, bê tông và VLXD.**

Để tra cứu thông tin - dữ liệu chi tiết theo từng chỉ tiêu, người dùng có thể truy cập Cem.Data (cemdata.vn) - nền tảng cơ sở dữ liệu chuyên ngành xi măng, bê tông và VLXD, hỗ trợ phân tích thị trường và hoạch định chiến lược.

 **Hãy đăng ký nhận Báo cáo Thị trường xi măng định kỳ hoặc đăng ký thành viên Cem.Data** để không bỏ lỡ các thông tin chuyên ngành xi măng cập nhật, tin cậy và có chiều sâu về thị trường trong nước và quốc tế.

CHI TIẾT LIÊN HỆ:

- Ms. Chi (zalo): [0986 947 395](tel:0986947395)
- Hotline: [0913 513 465](tel:0913513465)
- Email: gamma@ximang.vn
- Zalo OA: [Trung tâm Thông tin xi măng Gamma](#)



CEMMART.VN

Mọi lúc mọi nơi - Sẵn sàng kết nối!

ĐĂNG KÝ ĐẠI LÝ BÁN XI MĂNG ONLINE

Kết nối Nhà sản xuất - Nhà phân phối - Người tiêu dùng; tìm kiếm, lựa chọn sản phẩm dễ dàng; giao dịch nhanh chóng, hiệu quả...

QUẢNG BÁ THƯƠNG HIỆU - GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

Hỗ trợ Doanh nghiệp xi măng, Đại lý... quảng bá thương hiệu và giới thiệu sản phẩm. Cập nhật giá bán, khu vực phân phối để tiếp cận khách hàng một cách thuận lợi...

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ TƯ VẤN KỸ THUẬT

Cho phép tra cứu tiêu chuẩn áp dụng, hướng dẫn sử dụng, tư vấn kỹ thuật thi công, đổ bê tông, bảo dưỡng công trình...

CẬP NHẬT HÀNG NGÀY THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG - GIÁ CẢ

Cập nhật sản phẩm mới, bảng giá xi măng tại các địa phương trên cả nước; tin tức thị trường, dự án mới, phân tích xu hướng...

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm Thông tin và Dữ liệu xi măng - CIDC

📍 Tòa HH2 Bắc Hà, 15 Tố Hữu, Thanh Xuân, Hà Nội

☎ 0905 329 019

✉ gamma@ximang.vn

🌐 cemmart.vn - muaban.ximang.vn



Zalo OA hỗ trợ



TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH XI MĂNG VIỆT NAM (CIDC)

Địa chỉ: P2006 tòa nhà HH2 Bắc Hà, 15 Tố Hữu, P. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

***Zalo: 0913.513.465**

***Hotline: 0905.329.019**

***Email: gamma@ximang.vn**

***Website: ximang.vn; cement.vn**